

**CÔNG TY TNHH BẢO TÀNG NGHỆ THUẬT KÍNH MÀU**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BẢO TÀNG NGHỆ THUẬT KÍNH MÀU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: STAINED GLASS ART MUSEUM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SGAM

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110781187

**3. Ngày thành lập:** 11/07/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn 3, xóm Đô, Xã Ba Trại, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0358123123

Fax:

Email: baotang.unesco@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                               | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa<br>- Môi giới mua bán hàng hóa<br>(Loại trừ hoạt động đấu giá) | 4610     |
| 2.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)                   | 5610     |
| 3.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                | 5621     |
| 4.  | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                    | 5629     |
| 5.  | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)                                            | 5630     |
| 6.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                      | 4632     |
| 7.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>(Trừ bán buôn động vật sống bị cấm)                           | 4620     |
| 8.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                          | 4631     |
| 9.  | Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn đồ uống có cồn<br>- Bán buôn đồ uống không có cồn<br>- Phân phối rượu; Bán buôn rượu        | 4633     |
| 10. | Bán buôn tổng hợp<br>(Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                            | 4690     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                |             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 11. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                           | 4711        |
| 12. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                                                                             | 4719        |
| 13. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                              | 4721        |
| 14. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                               | 4722        |
| 15. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ rượu<br>- Bán lẻ bia<br>- Bán lẻ đồ không chứa cồn<br>- Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác                             | 4723        |
| 16. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                               | 4781        |
| 17. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                       | 4761        |
| 18. | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                     | 4762        |
| 19. | Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                            | 4785        |
| 20. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật                                                                                                                                                                                                    | 8552        |
| 21. | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí                                                                                                                                                                                     | 9000        |
| 22. | Hoạt động thư viện và lưu trữ                                                                                                                                                                                                  | 9101        |
| 23. | Hoạt động bảo tồn, bảo tàng                                                                                                                                                                                                    | 9102(Chính) |
| 24. | Hoạt động của các vườn bách thảo, bách thú và khu bảo tồn tự nhiên                                                                                                                                                             | 9103        |
| 25. | Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề                                                                                                                                                                  | 9321        |
| 26. | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                        | 9329        |
| 27. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                 | 7911        |
| 28. | Điều hành tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; dịch vụ lữ hành quốc tế                                                                                                                                 | 7912        |
| 29. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                            | 7990        |
| 30. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                                                                                      | 5510        |
| 31. | Cơ sở lưu trú khác                                                                                                                                                                                                             | 5590        |
| 32. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các loại mặt hàng công ty kinh doanh (Loại trừ Dịch vụ báo cáo tòa án, Hoạt động đấu giá độc lập, Dịch vụ lấy lại tài sản) | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Thời gian đăng từ ngày 12/07/2024 đến ngày 11/08/2024

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN XUÂN THẮNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 12/04/1950 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 271050000022

Ngày cấp: 14/04/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 105/3 phố Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 105/3 phố Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch công ty

Sinh ngày: 12/04/1950 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 271050000022

Ngày cấp: 14/04/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 105/3 phố Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 105/3 phố Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội